

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 263/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 27 tháng 02 năm 2025

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 350/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về công bố thủ tục hành chính đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 517/TTr-SLĐTBXH ngày 25/02/2025,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng thuộc thẩm quyền quản lý và giải quyết của ngành Lao động - Thương binh và Xã hội trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận (*Danh mục chi tiết kèm theo*).

**Điều 2.** Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội căn cứ Danh mục thủ tục hành chính được công bố tại Điều 1 Quyết định này có trách nhiệm:

1. Cung cấp đúng, đầy đủ nội dung, quy trình giải quyết các thủ tục hành chính để niêm yết, công khai thực hiện theo quy định.

2. Tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính để xây dựng quy trình điện tử theo quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ và Điều 8 Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ và trình phê duyệt trong tháng 02/2024.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Biên**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH NINH THUANCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúcDANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN QUẢN LÝ  
VÀ GIẢI QUYẾT CỦA NGÀNH LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI TỈNH NINH THUAN  
(Ban hành kèm theo Quyết định số 263/QĐ-UBND ngày 27/02/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

TT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
I	Lĩnh vực Tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng (cấp tỉnh)	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành	05 ngày làm việc (kể từ nhận hồ sơ được công bố hợp quy đầy đủ theo quy định)	Thực hiện trực tuyến trên Công dịch vụ công; hoặc gửi hồ sơ qua dịch vụ bưu chính công ích; hoặc nộp hồ sơ trực tiếp cho Bộ phận tiếp nhận hồ sơ của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Theo quy định tại Thông tư số 183/2016/T-T-BTC ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.	<ul style="list-style-type: none"><li>- Luật Tiêu chuẩn và quy chuẩn kỹ thuật ngày 29/6/2006;</li><li>- Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá ngày 21/11/2007; - Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 01/8/2007 của Chính phủ;</li><li>- Nghị định số 132/2008/NĐ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ;</li><li>- Thông tư số 28/2012/TTBKHCN ngày 12/12/2012 của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li><li>- Thông tư số 02/2017/TTBKHCN ngày 31/3/2017 của Bộ Khoa học và Công nghệ;</li><li>- Thông tư số 13/2024/TTBLĐTBXH ngày 05/12/2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội;</li><li>- Quyết định số 350/QĐBLĐTBXH ngày 18/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.</li></ul>
1	1.013337. 000.00.00. H10					